ĐỀ THI HỌC KÌ I – ĐỀ SỐ 5

MÔN: SINH HỌC – LỚP 8

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Mục tiêu

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì I của chương trình sách giáo khoa Sinh học 8.

- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh 8.

- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì I – chương trình Sinh 8.

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Câu 1. Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

1. Loại tế bào máu làm nhiệm vụ vận chuyển O_2 và CO_2 là:

A. Bạch cầu B. Hồng cầu C. Tiểu cầu. D. Câu B và C

2. Ở khoang miệng, thức ăn dược biến đổi về mặt cơ học:

A. Làm nhuyễn và nhào trộn với pepsin

B. Cắn xé, làm nhuyễn và nhào trộn với amilaza

C. Cắn xé, vo viên và nhào trộn với amilaza

D. Cắn xé, vo viên và tẩm dịch vị.

3. Câu nào sau dây là không đúng?

A. Ở khoang miệng, thức ăn được biến đổi về mặt lí học và hoá học

B. Thức ăn lipit được biến đổi ở dạ dày

C. Biến đổi hóa, học ở dạ dày là hoạt động của enzim pepsin

D. Ở ruột non, sự biến đổi thức ăn chủ yếu là biến đổi hóa học

4. Sự trao đổi khí ở phổi và ở tế bào xảy ra do:

A. Sự khuếch tán từ nơi có áp suất cao đến nơi có áp suất thấp hơn

B. Sự khuếch tán từ nơi có áp suất thấp đến nơi có áp suất cao hơn

C. Áp suất CO_2 trong phế nang cao hơn trong máu nên CO_2 ngấm từ máu vào phế nang

D. Áp suất O_2 trong phế nang thấp hơn trong máu nên O_2 ngấm từ phế nang vào máu

5. Chất được hấp thụ và vận chuyển theo các con đường máu và bạch huyết là:

A. Sản phẩm của lipit. B. Sản phẩm của axit nuclêic

C. Sản phẩm của protein D. Sản phẩm của gluxit

6. Vai trò của ruột già là:

A. Hấp thụ lại nước và thải phân B. Thải phân

C. Là nơi chứa phân D. Cả A và C đúng

Câu 2. Điền từ thích hợp: phản ứng, co rút, hệ tlần kinh vào chỗ trống (…) trong câu sau đây:

Phản xạ là …… của cơ thể, thông qua …… để trả lời các kích thích của môi trường.

Câu 3. Điền từ, cụm từ thích hợp vào chỗ trống trong câu sau:

Mỗi chu kì co dãn của tim gồm …… pha. đó là pha nhĩ co, pha …… pha dãn chung.

II. TỰ LUẬN: (5 điểm)

Câu 1. Vẽ sơ đồ để phản ánh mối quan hệ giữa cho và nhận của các nhóm máu? Giải thích vì sao nhóm máu O là nhóm máu chuyên cho và nhóm máu AB là nhỏm máu chuyên nhận?

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

Câu 2. Nêu các biện pháp vệ sinh tim mạch?

……

……

……

……

……

……

-------- Hết -------

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAHAY.COM

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Câu 1.

1	2	3	4	5	6
B	C	B	A	A	A

Câu 2. (1) - phản ứng; (2) - hệ thần kinh

Câu 3. (1) - 3; (2) - thất co

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1. Sơ đồ phản ánh mối quan hệ giữa cho và nhận của các nhóm máu

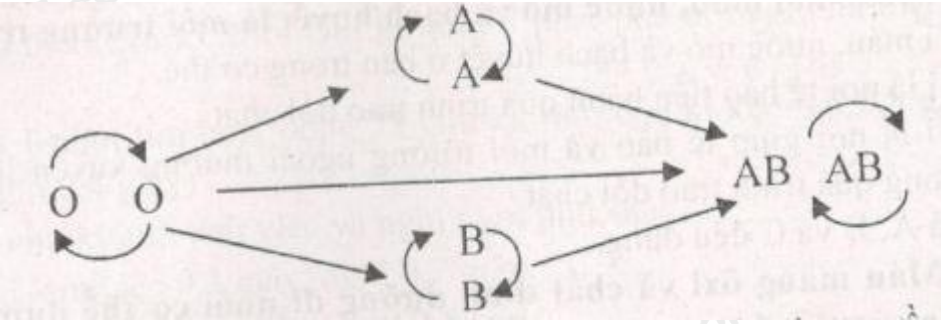

Giải thích:

- Nhóm máu O là nhóm máu chuyên cho vì hồng cầu của nhóm máu O không có kháng nguyên A và B cho nên nó có thể truyền cho bất kì nhóm máu nào cũng không bị huyết tương của nhóm máu đó gây kết dính.
- Nhóm máu AB là nhóm máu chuyên nhận là vì trong huyết tương của nhóm máu AB không có kháng thể anpha và bêta, cho nên nó không gây kêt dính được bất kì một loại hồng cầu nào. Vậy nó có thể nhận được máu của tất ca các nhóm máu mà không làm kết dính.

Câu 2. Các biện pháp vệ sinh tim mạch:

- Cần khác phục và hạn chế các nguyên nhân làm tăng nhịp tim và huyết áp không mong muốn, tiêm phòng các bệnh có hại cho tim mạch.
- Cần bảo vệ tim mạch tránh các tác nhân có hại như: các chất kích thích (rượu, thuốc lá. Heroin..), các món ăn chứa nhiều mỡ động vật. một số virut. vi khuẩn gây bệnh...
- Cần rèn luyện hệ tim mạch thường xuyên, đều đặn. vừa sức bằng các hình thức thể dục, thể thao, xoa bóp.